

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS-ST

Ngày: 29 – 8 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Tây

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Trần Phú Tín

Ông Cao Thanh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phương Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Thuận – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thanh H, sinh năm: 1993; Tên gọi khác: Không có; Nơi thường trú: ấp 1, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thanh H2 và bà Thân Kim P; Bị cáo chưa có vợ và chưa có con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 (Tại bản án hình sự phúc thẩm số 37/2019/HS-PT ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Nhân thân: Tại Quyết định số 67/QĐ-XPVPHC ngày 06/12/2018 của Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/5/2020, đến ngày 18/5/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Bùi Chí H1, sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: ấp 3, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

2. Chị Lâm Thị Mỹ P, sinh năm: 1999.

Nơi cư trú: ấp 3, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Hoàng N, sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: ấp 3, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang (có yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 16/5/2020, Phạm Thanh H đi đến khu vực ấp 3, thị trấn N thấy nhà anh Bùi Chí H1 không có đóng cửa sau và còn mở đèn nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đi vào nhà bằng cửa sau rồi vào phòng ngủ thứ nhất lục soát nhưng không phát hiện tài sản để lấy trộm. H tiếp tục đi vào phòng ngủ thứ hai nơi anh H1, chị Lâm Thị Mỹ P (vợ anh H1) và con đang nằm ngủ thì phát hiện có tiền để trên bàn, 01 điện thoại đang sạc pin, 01 Ipad và 01 cái túi xách. H mới lấy tiền bỏ vào túi quần, lấy điện thoại, Ipad bỏ vào túi xách thì phát hiện 02 cái điện thoại để chồng lên nhau. Sau đó, H lấy cái ví cầm tay xem bên trong không thấy tài sản gì nên bỏ lại rồi đi ra ngoài. Khi kiểm tra điện thoại thấy có mật khẩu không mở được nên H quay vào nhà thấy cái đèn ngủ gần nhà vệ sinh đẹp H lấy bỏ vào túi quần thì bị anh H1 phát hiện đuổi bắt và giao H cho Công an cùng tang vật.

Quá trình điều tra đã chứng minh được bị cáo lấy trộm các tài sản: 01 Ipad mini, 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, 01 túi xách bên trong có 65.000 đồng, tiền Việt Nam 42.000 đồng. Riêng chiếc ví cầm tay khi phát hiện vẫn còn trong nhà bị hại, bên trong có túi vải màu đỏ và tiền Việt Nam 1.000.000 đồng, H có lục soát nhưng không thấy số tiền trên nên không có lấy đi. Các đồ vật gồm: 01 cục gạch, 01 khúc cây và 01 cây kéo Nguyễn Thanh H khai không biết của ai và cũng không đem đến hiện trường.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 1026/KL-HĐ.ĐGTS ngày 04/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vị Thủy kết luận: 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng gold có giá trị 3.600.000 đồng;

01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus màu vàng gold có giá trị 7.600.000 đồng; 01(một) túi xách hiệu Vascara, 01 (một) Ipad mini màu bạc, 01 (một) cái đèn ngủ hình trái tim không đủ điều kiện giám định; Tổng tài sản bị thiệt hại là 11.200.000 đồng.

Công an huyện Vị Thủy đã ban hành Công văn số 125 ngày 30/6/2020 gửi Công ty cổ phần thẩm định giá Thống Nhất tiến hành thẩm định giá các tài sản không đủ điều kiện giám định.

Tại Chứng thư thẩm định giá số 55/ĐS ngày 07/7/2020 của Công ty cổ phần thẩm định giá Thống Nhất kết luận: 01 (một) túi xách hiệu Vascara có giá trị là 60.000 đồng; 01 (một) Ipad mini màu bạc có giá trị là 1.700.000 đồng; 01 (một) cái đèn ngủ hình trái tim có giá trị là 2.000 đồng.

Tổng tài sản Phạm Thanh H chiếm đoạt của các bị hại có giá trị là 13.069.000 đồng (*Mười ba triệu không trăm sáu mươi chín nghìn đồng*).

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang liên quan đến vụ án đang được bản quản tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Tại cáo trạng số: 34/CT-VKS-HVT, ngày 29/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang quyết định truy tố bị cáo Phạm Thanh H có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang để xét xử về “Tội Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang giữ nguyên Quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm “Tội Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/5/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh H thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét cho giảm bị cáo mức hình phạt; bị hại vắng mặt tại phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa,

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vị Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với bị hại anh Bùi Chí H1, chị Lâm Thị Mỹ P vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra đã thể hiện ý kiến về trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự; người chứng kiến ông Nguyễn Hoàng N có yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố, các đương sự đã cung cấp lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 292; Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Phạm Thanh H thừa nhận vào khoảng 04 giờ ngày 16/5/2020, do không có tiền tiêu xài cá nhân, khi bị cáo thấy nhà vợ chồng anh Bùi Chí H1 và chị Lâm Thị Mỹ P có ánh sáng đèn, bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm tài sản nên bị cáo đã lén lút vào nhà anh Bùi Chí H1 và chị Lâm Thị Mỹ P để tìm tài sản lấy trộm thì bị anh Bùi Chí H1 bắt quả tang và trình báo chính quyền địa phương. Quá trình điều tra đã chứng minh được giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Bùi Chí H1 và chị Lâm Thị Mỹ Phương có giá trị là 13.069.000 đồng (*Mười ba triệu không trăm sáu mươi chín nghìn đồng*). Đối chiếu lời khai của bị cáo với các bị hại và các tài liệu

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo Phạm Thanh H là người đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của anh anh Bùi Chí H1 và chị Lâm Thị Mỹ P. Với giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại, tại thời điểm phạm tội bị cáo năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để truy tố bị cáo và đề nghị xét xử bị cáo về “Tội trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 37/2019/HS-PT ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 31/01/2020 và chưa được xóa án tích và hành vi phạm tội lần này bị cáo phạm tội với lỗi cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc vào trường hợp “Tái phạm” theo quy định khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và là tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có người thân có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ nêu trên là có cơ sở nên chấp nhận.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo đã bị đưa ra xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, trong thời gian bị cáo chấp hành án đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần. Bị cáo biết rõ việc xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án và 01 lần bị xử phạt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định “*Người phạm tội còn*

có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, ”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các lời khai và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân: Các bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

[9] Về vật chứng: Căn cứ điều Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[9.1] Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đã trả cho chủ sở hữu các tài sản sau: 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng gold; 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus màu vàng gold; 01 (một) Ipad mini màu bạc; 01 (một) cục sạc điện thoại màu trắng; 01 (một) túi xách hiệu Vascara bên trong có tiền Việt Nam 65.000 đồng; 01 (một) ví da cầm tay màu đỏ bên trong có tiền Việt Nam 500.000 đồng; 01 (một) túi vải màu đỏ có dây kéo bên trong có tiền Việt Nam 500.000 đồng; 01 (một) cái đèn ngủ hình trái tim; Tiền Việt Nam 42.000 đồng.

[9.2] Đối với các vật chứng: 01 (một) cục gạch có kích thước 17cm x 2cm x 3cm; 01 (một) khúc gỗ một đầu bị cháy dài 22cm; 01 (một) cây kéo cán bằng nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 16cm; không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9.3] Đối với số tiền Việt Nam 7.000 đồng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả cho bị cáo Phạm Thanh H.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu quy định pháp luật.

[11] *Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 292, Điều 296, Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm “Tội Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/5/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (*bốn mươi lăm*) ngày để đảm bảo thi hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

[3] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cục gạch có kích thước 17cm x 2cm x 3cm; 01 (một) khúc gỗ một đầu bị cháy dài 22cm; 01 (một) cây kéo cán bằng nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 16cm; Trả lại cho bị cáo Phạm Thanh H Tiền Việt Nam 7.000 đồng. Các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

[4] Về án phí: Bị cáo Phạm Thanh H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo Bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân tại xã, phường nơi bị hại cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang (1b);
- VKSND tỉnh Hậu Giang (1b);
- Sở TP tỉnh HG (1b);
- VKSND H.Vị Thủy (1b);
- Công an H.Vị Thủy (1b);
- CCTHADS H.Vị Thủy (1b);
- 1 Bị cáo (1b);
- 2 Bị hại (2b);
- Lưu HSVA; VP.

Lư Trường Tây